|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**  **–––––––––––––––**  Bản án số: 35/2022/HS-ST Ngày: 29-11-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

## *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

|  |  |
| --- | --- |
| *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* | Ông Nguyễn Duy Hoài |
| *Thẩm phán:*  *Các Hội thẩm nhân dân:* | Ông Đặng Ngọc Bình  Ông Lương Sĩ Tư Hoài |
|  | Ông Nguyễn Đình Long |
|  | Bà Hoàng Thị Khiêm |

* ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Trần Thị Hương Trang - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

## *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Hùng Oai - Kiểm sát viên.

Ngày 29-11-2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2022/QĐXXST-HS ngày 14/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ma T**, sinh ngày 13/3/1995, tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn P, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; dân tộc: Chu Ru; tôn giáo: Thiên chúa; con ông: K’T, sinh năm 1964 và bà: Ma B, sinh năm 1964; gia đình có 08 anh, chị em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 2001, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; chồng: Vi Văn T1, sinh năm 1995; con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 05/11/2021 hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đống. Có mặt.
2. Họ và tên: **Vi Văn T1**; sinh ngày 24/8/1995, tại Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT: Bản G, xã Y, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn P, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 1/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Thiên chúa; con ông: Vi Văn T2 (chết) và bà: Vi Thị Ch (chết); gia đình có 02 chị em, lớn nhất sinh năm 1981, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; vợ: Ma T, sinh năm 1995; con: có

02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 05/11/2021 đến ngày 09/11/2021 được thay thế bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang sinh sống tại thôn P, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

1. Họ và tên: **K’T**, sinh ngày 24/8/1964, tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn P, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Cơ Ho; tôn giáo: Thiên chúa; con ông: Ko Yon D (chết) và bà: K’Th (chết); gia đình có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1971; vợ: Ma B, sinh năm 1964, hiện làm nông tại thôn P, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; con: có 08 con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang sinh sống tại thôn P, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

*Người bào chữa cho các bị cáo Ma T và K’T:* Bà Hoàng Thị H – Trợ giúp viên pháp lý; địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

*2.3. Bị hại:* Anh Nam Gia Đ (đã chết)

*Đại diện hợp pháp của bị hại:*

* Ma Th, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn P, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.
* Kă Jăn K’Ph, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

*2.4. Người làm chứng:*

* Ma Ng, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn P, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.
* Nguyễn Trường Th, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn P, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ma T và Nam Gia Đ có mối quan hệ họ hàng với nhau. Khi biết Gia Đ có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, Ma T đã kể lại cho chị Kăr Jăn K’Ph là người chung sống như vợ chồng với Nam Gia Đ biết, nên khoảng 19 giờ ngày 04/11/2021 sau khi uống rượu, Gia Đ cầm 01 thanh kim loại hình hộp vuông cạnh 1,2cm; bị gập lại với nhau, một đoạn dài 1,03m, 01 đoạn dài 0,84m đi đến chỗ Ma T, Vi Văn T1, ông K’T cùng 02 cháu nhỏ đang ngồi đốt lửa ở sân nhà. Gia Đ hỏi Ma T: Tại sao nói chuyện Đ ngoại tình cho K’Phi biết rồi cầm thanh kim loại đánh vào cột gỗ chôn tại đây và đánh vào người Ma T, thấy Đ có mùi

rượu, Ma T khuyên Đ về nghỉ nhưng Đ vẫn tiếp tục đánh Ma T, bị đánh Ma T nhặt một đoạn tre lên đỡ nhưng bị Gia Đ đánh gãy. Ma T vứt đoạn tre xuống đất rồi dắt 2 con của mình vào nhà ngủ còn Gia Đ bỏ sang nhà Ma Ng gần đấy. Khoảng 20 giờ 30, Gia Đ đến chỗ Vi Văn T1 và K’T ngồi, bắt T1 gọi Ma T ra ngoài nói chuyện, nghe tiếng của Gia Đ gọi ra ngoài, sợ bị Gia Đ đánh nên Ma T lấy 01 dao gấp dài 20cm, lưỡi dài 10cm, mũi nhọn bỏ vào túi quần đi ra gặp Đ. Đ lại nói với Ma T: *Sao chuyện gì em cũng nói cho vợ anh biết vậy*. Ma T khuyên Đ về, rồi quay vào nhà, thì Đ dùng một tay nắm cổ áo Ma T lại, tay còn lại tát vào mặt Ma T làm Ma T ngã xuống đất. Lúc này Ma T lấy dao bật lưỡi ra cầm theo chiều nghịch bằng tay phải, đâm về phía người Gia Đ nhưng không trúng. Ma T đứng dậy tiếp tục dùng dao đâm vào vùng thắt lưng của Gia Đ; do trời tối không biết Ma T có dao và dùng dao đâm Nam Gia Đ nên khi thấy Gia Đ và Ma T xô xát nhau, Vi Văn T1 và K’T chạy đến; K’T dùng tay đẩy Gia Đ ra, thì Gia Đ dùng thanh sắt đánh trúng chân phải K’T, làm K’T khụy xuống, Vi Văn T1 xông vào gạt ngã Gia Đ xuống, rồi dùng tay đấm vào mặt của Đ, còn K’T dùng chân đá vào người của Đ. Sau khi xô xát nhau, Vi Văn T1 và K’T vật Đ xuống vào góc vườn; K’T giữ tay phải của Đ, Vi Văn T1 giữ vai của Đ lại để đấm Gia Đ. Lúc này Ma T chạy đến bên phải của Gia Đ dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng ngực của Đ rồi cầm dao vào lại trong nhà, còn T1 đến bên đống lửa ngồi, K’T lên võng gần đống lửa nằm. Khoảng 30 phút sau thấy Gia Đ không có động tĩnh gì, Ma T đến xem, thấy Gia Đ bị chảy nhiều máu và thở yếu nên gọi Taxi đưa Gia Đ đi cấp cứu nhưng Gia Đ đã tử vong do thương tích quá nặng (BL: 109-131; 138-153; 157-174; 175-196; 198-201).

Vật chứng thu giữ: 01(một) dao gấp bằng kim loại, lưỡi dài 10cm, mũi nhọn, chỗ rộng nhất 1,6cm một cạnh sắc, cán dài 10,1cm; 01 thanh kim loại hình hộp vuông cạnh 1,2cm; bị gập lại với nhau một đoạn dài 1,03m, 01 đoạn dài 0,84m; 01 đoạn cây gỗ dài 91cm, 01 đầu có vết cháy than hóa, 01 đầu có dấu vết gãy; 01 chiếc dép màu đen trắng (BL: 08-09).

Gia Đ bị 01 vết rách da nông hình vòng cung dài 14cm; 3 vết thương vùng ngực, trong đó vết thương vú trái xuyên thủng nhu mô thùy trên phổi trái vào quai động mạch chủ;

Theo Bản kết luận giám định số: 300 /2021/TT ngày 05/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Nam Gia Đ chết do nguyên nhân: *Suy tuần hoàn cấp do vết thương vào quai động mạch chủ* (BL 06-07).

Theo Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: 3245-2021/ADN ngày 19/01/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ chí Minh kết luận:

-ADN của Nam Gia Đ có hiện diện trong:

+dấu vết màu nâu đỏ;

+dấu vết trên lưỡi dao (BL 23-26).

Theo Biên bản giám định độc chất nồng độ cồn trong máu của nạn nhân Nam Gia Đ ngày 06/11/2022, của khoa Xét nghiệm Bệnh viện đa khoa Lâm Đồng.

Kết luận: Nồng độ Alcool trong mẫu máu thử là 40.69mmol/l. Tương đương 187.1mg/100ml máu (BL 19).

Gia đình người bị hại đã chi phí cấp cứu và mai táng Nam Gia Đ hết 132.000.000đ. Gia đình bị hại yêu cầu được bồi thường tiền chi phí mai táng; tiền tổn thất tinh thần 150.000.000đ; tiền thu nhập bị mất của người thân trong quá trình mai táng người bị hại là 5.000.000đ,tiền cấp dưỡng nuôi 04 người con của anh Nam Gia Đ gồm cháu K’Ha Kh, sinh ngày 28/8/2015, cháu K’Ha H, sinh ngày 02/01/2017, cháu K’Ha Th, sinh ngày 20/12/2018 và cháu K’Ha Kh, sinh ngày 20/10/2020 đến khi các cháu đủ 18 tuổi (BL 192-193). Gia đình các bị cáo Ma T, Vi Văn T1 và K’T đã bồi thường được 40.000.000đ (BL:179) và tại phiên tòa đã xuất trình chứng cứ bồi thường thêm 40.000.000đ cho gia đình bị hại.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-P2 ngày 14/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Ma T về tội “Giết người” theo khoản 2, Điều 123 Bộ luật Hình sự; đối với Vi Văn T1 và K’T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã quy kết; không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản cáo trạng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến:* Giữ nguyên bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-P2 ngày 14/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Ma T về tội “Giết người”; bị cáo Vi Văn T1 và K’T về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Ma T mức án từ 08 đến 10 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn T1 mức án từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36-48 tháng

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo K’T mức án từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36-48 tháng.

1. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa các bị cáo và gia đình bị hại. Buộc bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng cho 04 người con của bị hại, mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.
2. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy những vật chứng không có giá trị sử dụng.

*Người bào chữa cho các bị cáo Ma T và K’T tranh luận*: Xuất phát từ việc bị hại anh Nam Gia Đ ngoại tình, bị cáo vì chỉ muốn tốt cho gia đình bị hại nên nói chuyện đó cho vợ bị hại biết. Ngoài ra, bản thân bị hại có hành vi tấn công bị cáo Ma T trước, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ma T, cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

* + Đối với bị cáo K’T: Vì muốn bảo vệ con gái mình là Ma T, bị cáo đã xông vào đẩy bị hại ra, nhưng khi vào can ngăn thì bị hại lại dùng gậy sắt đập vào chân bị cáo, khi đó bị cáo mới đánh trả lại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ điểm s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo do bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, khắc phục hậu quả cho bị hại. Vì bị cáo lớn tuổi nên đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo và đại diện bị hại không tranh luận. Lời nói sau cùng của các bị cáo:

* + Bị cáo Ma T: Bị cáo đã biết lỗi, cho bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.
  + Bị cáo T1: Bị cáo đã biết lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.
  + Bị cáo K’T: Bị cáo có lỗi, bị cáo không muốn việc đó xảy ra nhưng do bảo vệ tính mạng của Ma T, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Các hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, đại diện bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Ma T, Vi Văn T1 và K’T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 04/11/2021 do bực tức về việc Ma T nói chuyện ngoại tình của mình cho vợ biết, sau khi uống rượu Nam Gia Đ cầm theo 01 thanh kim loại hình hộp có cạnh vuông 1,2cm, gập đôi đến nhà Ma T tại thôn P, xã PH, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để nói chuyện, sau đó dùng tay bóp cổ và tát

vào mặt Ma T làm Ma T bị ngã xuống đất. Bức xúc vì việc bị Ya Đ đánh, Ma T dùng dao gấp đâm 02 nhát vào vùng thắt lưng của Gia Đ, do trời tối không biết Ma T dùng dao đâm Gia Đ nên khi thấy Gia Đ và Ma T xô xát nhau, K’T dùng tay đẩy Gia Đ ra thì Gia Đ dùng thanh sắt đánh trúng chân phải K’T, làm K’T khụy xuống, Vi Văn T1 xông vào gạt ngã Gia Đ xuống, rồi dùng tay đấm vào mặt của Đ, còn K’T dùng chân đá vào người của Đ. Trong lúc T1 và K’T đang khống chế đánh Gia Đ, thì Ma T cầm dao chạy đến ngồi xuống ở tư thế quỳ bên phải của Gia Đ dùng dao đâm 04 nhát theo hướng từ trên xuống vào vùng ngực, vết thương xuyên thủng nhu mô thùy trên phổi trái vào quai động mạch chủ làm Gia Đ tử vong. Vi Văn T1, K’T tham gia đánh nhau gây mất trật tự, an toàn xã hội.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-P2 ngày 14/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Ma T về tội “Giết người” theo khoản 2, Điều 123 Bộ luật Hình sự; đối với Vi Văn T1 và K’T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

1. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy rằng:

Mặc dù bị hại gây sự đánh bị cáo Ma T trước nhưng bị cáo Ma T đã đâm vào thắt lưng bị hại 02 nhát và sau khi thấy T1 và K’T khống chế bị hại thì Ma T lại tiếp tục tấn công và đâm thêm nhiều nhát vào người của bị hại, thể hiện rõ ý thức mong muốn tước đoạt tính mạng của bị hại. Hành vi của bị cáo Ma T là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do vậy, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Vi Văn T1 và K’T: Khi thấy Gia Đ và Ma T xảy ra xô xát, 02 bị cáo vào can ngăn. Tuy nhiên, do bị hại Gia Đ đã dùng cây sắt đánh vào chân của K’T nên 02 bị cáo khống chế đánh Gia Đ và từ đó Ma T mới lao vào đâm bị hại. Hành vi các bị cáo T1, bị cáo K’T đã xâm hại đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét để quyết định hình phạt cho phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của 02 bị cáo.

1. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình các bị cáo bồi thường được 80.000.000đ, gia đình bị hại thống nhất và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên

được áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vi Văn T1 và K’T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, các bị cáo Vi Văn T1 và K’T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử thấy không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp.

Ngoài ra, do bị hại qua nhà các bị cáo gây sự nên bị cáo mới phạm tội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Ma T tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Do đó, không có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như theo đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Ma T.

1. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện bị hại chỉ yêu cầu bị cáo Ma T phải cấp dưỡng cho các con của anh Nam Gia Đ gồm cháu K’Ha Kh, sinh ngày 28/8/2015, cháu K’Ha H, sinh ngày 02/01/2017, cháu K’Ha Th, sinh ngày 20/12/2018 và cháu K’Ha Kh, sinh ngày 20/10/2020 mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường nêu trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các bị cáo đã bồi thường 80.000.000đ. Gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và các bên không tranh chấp gì về số tiền này nên Hội đồng xét xử không đề cập.

1. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/7/2022
2. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Ma T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ma T phạm tội “Giết người”; tuyên bố các bị cáo Vi Văn T1 và K’T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.
   1. Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ma T 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2021.

* 1. Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vi Văn T1 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Xử phạt bị cáo K’T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Giao các bị cáo Vi Văn T1 và K’T cho Ủy ban nhân dân xã PH, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự*.

1. Về trách nhiệm dân sự. Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Ma T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các cháu K’Ha Kh, sinh ngày 28/8/2015, cháu K’Ha H, sinh ngày 02/01/2017, cháu K’Ha Th, sinh ngày 20/12/2018 và cháu K’Ha Kh, sinh ngày 20/10/2020, mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*.

1. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

* 01(một) dao gấp bằng kim loại, lưỡi dài 10cm, mũi nhọn, chỗ rộng nhất 1,6cm một cạnh sắc, cán dài 10,1cm được niêm phong trong phong bì có dấu tròn đỏ của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, chữ ký ghi họ tên

của Ma T và dòng chữ: “Dao gấp vụ “giết người, gây rối TTCC” tại Đ. BC: Ma T – sn 1995”

* 01 thanh kim loại;
* 01 cây gỗ dài 91cm, một đầu có vết cháy than hóa, một đầu có vết gãy;
* 01 chiếc dép.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/7/2022)

1. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Ma T, Vi Văn T1, K’T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Ma T phải chịu 300.00đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * VKSND tỉnh Lâm Đồng (02); * VKSNDCC tại Tp HCM (01); * Vụ GĐKT I – TANDTC (01); * Phòng PV27 CA Lâm Đồng (01); * Cơ quan CSĐT CA Lâm Đồng (02); * Cơ quan THAHS CA Lâm Đồng (02); * Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01); * Trại tạm giam (01); * Bị cáo (03); ĐD Bị hại (02); * Người liên quan (02); * Người bào chữa (01); * Phòng KTNV&THA (04); * Lưu Tòa Hình sự. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **(Đã ký)**  **Nguyễn Duy Hoài** |